

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật năm 2023 trên địa bàn huyện Kon Rẫy

Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2030; Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn huyện năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật và Luật Người khuyết tật nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật.

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân với công tác người khuyết tật.

- Phát huy trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân trong việc chăm lo cuộc sống của người khuyết tật, tạo cơ hội bình đẳng, nhằm đáp ứng tốt hơn quyền lợi chính đáng, hợp pháp, động viên để người khuyết tật phát huy năng lực, vươn lên hoà nhập, đóng góp cho xã hội.

- Huy động sự tham gia của xã hội, nhất là gia đình, cộng đồng trợ giúp về vật chất, tinh thần, phục hồi chức năng cho người tâm thần để ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa rủi ro nhiều tâm trí bị tâm thần.

2. Yêu cầu: Các hoạt động trong Kế hoạch này phải bám sát các chỉ tiêu tại Kế hoạch Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2030. Hoạt động triển khai đảm bảo phù hợp, kịp thời đáp ứng nhu cầu trợ giúp của NKT trên địa bàn huyện.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, hỗ trợ NKT

a) Nội dung

Tổ chức thông tin tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật về người khuyết tật. Đẩy mạnh công tác truyền truyền bằng nhiều hình thức phù hợp (*phương tiện thông tin đại chúng, phóng sự, tin, bài; pa*

nô, băng rôn tuyên truyền, tọa đàm, đối thoại chính sách,...) góp phần nâng cao nhận thức của người dân, gia đình, cộng đồng và xã hội đối với người khuyết tật.

- Tiếp tục, triển khai thực hiện hiệu quả công tác trợ giúp người khuyết tật và chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ, các chương trình hỗ trợ can thiệp phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ tâm lý, hỗ trợ quản lý ca; tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, cải thiện chất lượng, điều kiện sống hòa nhập cộng đồng cho người khuyết tật.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông; Phòng Văn hóa - Thông tin; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

2. Trợ giúp về bảo trợ xã hội

a) Nội dung

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với NKT theo quy định Luật NKT, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NKT, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội, Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum “Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

- Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện xét duyệt, xác định mức độ khuyết tật cho NKT tại địa phương theo Thông tư số 01/2019/TT-LĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời giải quyết kịp thời chế độ trợ cấp hàng tháng cho NKT nặng, đặc biệt nặng và các chế độ trợ cấp khác; đối với trường hợp NKT đặc biệt nặng hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa và NKT cần bảo vệ khẩn cấp theo quy định được tiếp nhận vào Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh để chăm sóc, nuôi dưỡng; chuyển gửi Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Đắk Lắk chăm sóc nuôi dưỡng phù hợp với đối tượng NKT thần kinh tâm thần.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã thị trấn.

3. Trợ giúp y tế

a. Nội dung

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm cho người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh; được hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng. Xây dựng và áp dụng các chính sách ưu tiên, ưu đãi đối với người khuyết tật về sử dụng dịch vụ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tiếp tục phối hợp công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chính sách, pháp luật đối với

người khuyết tật; đồng thời, vận động các đối tượng không thuộc đối tượng được Nhà nước đóng, hỗ trợ đóng BHYT (theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ¹ đã được Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ mua thẻ BHYT²) tự nguyện thực hiện mua bảo hiểm y tế theo quy định, mặt khác vận động xã hội hóa và kêu gọi huy động, hỗ trợ từ các nguồn lực của các nhà hảo tâm, doanh nghiệp, mạnh thường quân để tặng thẻ BHYT cho người khuyết tật.

- Xây dựng, triển khai, cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu và phòng ngừa khuyết tật; các dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật ở trẻ trước sinh, trẻ sơ sinh và trẻ dưới 6 tuổi. Tuyên truyền, tư vấn và cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe sinh sản. Phối hợp triển khai các chương trình phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng, cung cấp dịch vụ trợ giúp người tật.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với y tế chuyên ngành phục hồi chức năng và các kỹ năng phát hiện sớm, can thiệp sớm.

- Củng cố các đơn vị phục hồi chức năng tại Trung tâm y tế huyện và tăng cường nhân viên y tế chuyên trách phục hồi chức năng tại trạm y tế cơ sở.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Y tế chủ trì, phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Y tế huyện, Bảo hiểm xã hội huyện; các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

4. Trợ giúp tiếp cận giáo dục

a. Nội dung

- Triển khai thực hiện các chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, bảo đảm phổ cập giáo dục Trung học cơ sở đối với người khuyết tật; tiếp tục thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục hòa nhập người khuyết tật.

- Tổ chức thực hiện giáo dục hòa nhập với người khuyết tật, hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ giáo dục tại cộng đồng.

- Tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật; biên soạn tài liệu hướng dẫn giáo dục người khuyết tật lứa tuổi mầm non, phổ thông.

- Khuyến khích thành lập và phát triển hệ thống dịch vụ và mô hình giáo dục người khuyết tật phù hợp với nhu cầu của người khuyết tật và người tham gia giáo dục người khuyết tật: Phát hiện sớm, can thiệp sớm, giáo dục bán hòa nhập, giáo dục hòa nhập, giáo dục chuyên biệt, giáo dục người khuyết tật tại gia đình và cộng đồng, giáo dục từ xa.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

⁽¹⁾ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

⁽²⁾ Tại Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

5. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

a. Nội dung

- Xây dựng Kế hoạch và lồng ghép tổ chức đào tạo nghề cho người khuyết tật có nhu cầu và đủ khả năng học nghề, đảm bảo phù hợp với từng nhóm khuyết tật, linh hoạt về thời gian, địa điểm, tiến độ đào tạo phù hợp với nghề đào tạo, hình thức đào tạo thông qua các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp hoặc các tổ chức của người khuyết tật; các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có sử dụng lao động là người khuyết tật hoặc của người khuyết tật. Khuyến khích đối các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nhận người khuyết tật vào làm việc.

- Phối hợp tổ chức các phiên giao dịch việc làm nhằm định hướng, tư vấn việc làm, nghề nghiệp; phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng làm việc, kỹ năng tìm việc và giới thiệu việc làm cho người khuyết tật.

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

6. Phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

a. Nội dung

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai có tính đến người khuyết tật.

- Xây dựng mô hình phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

7. Trợ giúp tiếp cận công trình xây dựng

a. Nội dung

- Tăng cường chỉ đạo việc kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc thiết kế, thẩm định, cấp phép, nghiệm thu đưa vào sử dụng các công trình xây dựng bảo đảm yêu cầu tiếp cận đối với người khuyết tật, thực hiện áp dụng quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia “Xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng” vào các công trình xây dựng ngay từ khi lập nhiệm vụ thiết kế, dự án đầu tư; chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy chuẩn trong suốt quá trình thiết kế, thẩm tra và thi công xây dựng công trình.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các công trình xây dựng của các đơn vị, địa phương, cụ thể: Tăng cường công tác thẩm định, nghiệm thu, thanh tra, kiểm tra các công trình xây dựng đảm bảo người khuyết tật tiếp cận theo quy định. Tổ chức thực hiện áp dụng QCVN 10:2014/BXD đối với các công trình xây dựng được giao làm chủ đầu tư. Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện QCVN10:2014/BXD của các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

8. Trợ giúp pháp lý

a. Nội dung

- Thực hiện tiếp nhận yêu cầu trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính thông qua các hoạt động truyền thông pháp luật về trợ giúp pháp lý tại các xã, thị trấn nơi có nhiều người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội trong và ngoài công lập; trường học; cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ và các tổ chức khác của người khuyết tật.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý khi thực hiện việc trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính thông qua các hoạt động thích hợp.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

9. Hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

a. Nội dung

- Chỉ đạo và hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lĩnh vực người khuyết tật; đảm bảo người khuyết tật tiếp cận được các trang thông tin, sản phẩm công nghệ thông tin.

- Thành lập hệ thống Câu lạc bộ thể dục, thể thao cho người khuyết tật.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao dành cho người khuyết tật. Tạo điều kiện cho người khuyết tật tập luyện, tham gia thi đấu tại các giải thể thao dành cho người khuyết tật trong và ngoài tỉnh.

- Khuyến khích, áp dụng bản đồ số, phần mềm... ứng dụng công nghệ 4.0 trong hỗ trợ người khuyết tật tham gia giao thông, hòa nhập cộng đồng.

- Thực hiện miễn giảm giá vé, giá dịch vụ khi người khuyết tật trực tiếp tham gia, sử dụng các dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí, du lịch tại các cơ sở, như: Các cơ sở thể thao khi diễn ra các hoạt động thể dục, thể thao; các cơ sở văn hóa, thể thao, giải trí và du lịch khác.

- Tham dự tập huấn nghiệp vụ chuyên môn trọng tài, huấn luyện viên, bác

sỹ khám phân loại thương tật và các vận động viên tham gia thi đấu các giải; tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người khuyết tật; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên chuyên biệt về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người khuyết tật khi tham gia các hoạt động du lịch.

b. Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

10. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

a. Nội dung

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cơ quan, đơn vị, cộng đồng về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ yếu thế. Tổ chức lồng ghép các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ yếu thế tiếp cận với chính sách an sinh xã hội.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ yếu thế.

- Lồng ghép vận động các nguồn lực hỗ trợ phụ nữ yếu thế tại cộng đồng; xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực vươn lên trong cuộc sống.

b. Cơ quan thực hiện: Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

11. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

a. Nội dung

- Rà soát, phối hợp thực hiện đưa người khuyết tật đi khám, sàng lọc và làm dụng cụ, phẫu thuật chỉnh hình, tập phục hồi chức năng.

- Huy động nguồn lực hỗ trợ người khuyết tật: Xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng phát hiện, sàng lọc, tư vấn sử dụng, bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật cho gia đình và người khuyết tật (*kỹ năng lao động trị liệu cho người khuyết tật; tăng cường cho gia đình và người khuyết tật về chế độ dinh dưỡng phù hợp với người khuyết tật theo từng dạng tật...*).

- Phối hợp triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ cải thiện chất lượng sống của người khuyết tật tại các tỉnh bị phun rải nặng chất da cam”⁽³⁾ sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

12. Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật

⁽³⁾ Theo đề nghị của Trung tâm Hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hoá học và môi trường (NACCET)

và quản lý, giám sát, đánh giá

a. Nội dung

- Tăng cường công tác truyền thông bằng nhiều hình thức phù hợp về người khuyết tật (*hội nghị, ngày hội, biểu dương người khuyết tật tiêu biểu; truyền thông phương tiện thông tin đại chúng...*) và pháp luật, những chủ trương, chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật...

- Phối hợp tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội trong lĩnh vực trợ giúp, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật.

- Phối hợp tổ chức tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng sống độc lập, tự hòa nhập cho người khuyết tật.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật trên địa bàn.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo thực hiện Kế hoạch và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

b. Cơ quan thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2030.

- Nâng cao trách nhiệm của toàn xã hội trong việc chăm lo, giúp đỡ người khuyết tật; vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ cho cuộc sống người khuyết tật, hỗ trợ sinh kế...

- Triển khai hệ thống nhân viên công tác xã hội trong ngành Y tế; tổ chức đào tạo nâng cao năng lực, thực hiện các hoạt động trợ giúp người khuyết tật khi sử dụng các dịch vụ y tế.

- Đào tạo nâng cao năng lực quản lý, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trợ giúp người khuyết tật trong y tế, giáo dục và xã hội.

2. Lồng ghép các chỉ tiêu liên quan đến người khuyết tật trong các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội có tính đến người khuyết tật.

3. Đề cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc trợ giúp người khuyết tật:

- Cấp huyện: Lập kế hoạch trợ giúp người khuyết tật của địa phương; huy động bổ sung nguồn lực và chủ động phân bổ cho cấp xã; hướng dẫn và giám sát thực hiện của cấp xã, điều tra, thống kê và báo cáo với tỉnh số người khuyết tật của địa phương.

- Cấp xã: Xác định số lượng người khuyết tật, thống kê và báo cáo với cấp

huyện số người khuyết tật của địa phương; huy động nguồn lực tại chỗ, tổ chức thực hiện các chính sách đối với người khuyết tật trên địa bàn, tự giám sát đánh giá.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí thực hiện được bố trí, cân đối trong kinh phí hoạt động thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Làm cơ quan đầu mối, giúp Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch, chủ động phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Đồng thời chủ trì tham mưu UBND huyện phối hợp thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ người khuyết tật do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai⁴.

- Định kỳ và đột xuất (*khi có yêu cầu*) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn huyện; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*) nhằm bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ đề ra. Định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì phối hợp các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ người khuyết tật theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Phòng Y tế; Trung tâm Y tế: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và các địa phương:

- Triển khai Chương trình phòng ngừa khuyết tật bẩm sinh và sơ sinh, Chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và Chương trình phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật, trong đó ưu tiên thực hiện phát hiện sớm, can thiệp sớm và điều trị đối với trẻ tự kỷ tại cộng đồng.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới nhân viên công tác xã hội trong các cơ sở và thiết lập hệ thống công tác viên công tác xã hội tại Trạm Y tế các xã, thị trấn. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác xã hội hỗ trợ người khuyết tật khi đến khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

4. Bảo hiểm xã hội huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân nhất là hộ gia đình có người khuyết tật, chủ động tham gia BHYT đảm bảo tăng tỷ lệ bao phủ BHYT; đồng thời vận động xã hội hóa và kêu gọi huy động, hỗ trợ từ các nguồn lực của các nhà hảo tâm, doanh nghiệp, mạnh thường quân để tặng

(⁴) Kế hoạch số 19/KH-SLĐTBXH ngày 24/02/2023 Triển khai các hoạt động trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh năm 2023 do ngành Lao động-Thương binh và Xã hội trực tiếp thực hiện.

thẻ BHYT cho người khuyết tật.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các chính sách hỗ trợ giáo dục đối với người khuyết tật, chính sách ưu đãi đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tham gia giáo dục người khuyết tật. Khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập trường, lớp dành cho người khuyết tật.

6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu hướng dẫn thực hiện các chương trình, đề án về phòng chống thiên tai liên quan đến người khuyết tật.

7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn cho phù hợp với thực tiễn và các nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện. Tăng cường chỉ đạo việc kiểm tra, kiểm soát chặt việc thiết kế, thẩm định, cấp phép, nghiệm thu đưa vào sử dụng các công trình xây dựng bảo đảm yêu cầu tiếp cận đối với người khuyết tật.

8. Phòng Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đặc thù cho người khuyết tật.

- Tiếp tục hướng dẫn, đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật bằng hình thức phù hợp, thiết thực; bảo đảm người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu; tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các quy định về người khuyết tật trong Luật Trợ giúp pháp lý và Luật Tiếp cận thông tin.

- Chú trọng về quyền của người khuyết tật đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình thẩm định, góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

9. Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng các nội dung tuyên truyền dành riêng cho người khuyết tật; thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng hòa nhập cho người khuyết tật, thông qua các cuộc thi, liên hoan văn nghệ quần chúng và các phòng trào nhằm phát triển vận động viên là người khuyết tật. Kiểm tra, giám sát các công trình văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo để người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

10. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội huyện: Phối hợp với các cấp, tổ chức, đơn vị có liên quan và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác thực hiện cho vay đến đối tượng thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật có nhu cầu vay vốn để tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm với lãi suất ưu đãi theo quy định.

11. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật tại địa phương mình quản lý.

- Hằng năm, xây dựng Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn quản lý; chủ động bố trí ngân sách lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, tăng cường công tác tuyên truyền về Chương trình trợ giúp người khuyết tật; tiếp tục phối hợp tổ chức cuộc vận động, các phong trào chăm lo, giúp đỡ người khuyết tật; tăng cường quan hệ phối hợp trong các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; lồng ghép các cuộc vận động, các phong trào thi đua gắn với việc chăm lo đời sống người khuyết tật. Tăng cường giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người khuyết tật trên địa bàn huyện.

13. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện: Tổ chức lồng ghép các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có; nâng cao năng lực cho cán bộ làm nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ yếu thế; lồng ghép vận động các nguồn lực hỗ trợ phụ nữ yếu thế tại cộng đồng; xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực vươn lên trong cuộc sống.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai, thực hiện theo kế hoạch, định kỳ 6 tháng (*trước ngày 10/6*), hàng năm (*trước ngày 10/12*) và đột xuất khi (*có yêu cầu*) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp báo cáo chung trên toàn huyện.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban Mặt trận TQVN huyện;
- Như mục V kế hoạch này;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu